

PHỤ LỤC

Chỉ tiêu tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Đước
(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày / /2025
của UBND huyện)

TT	Đơn vị sự nghiệp có nhu cầu tuyển dụng viên chức	Vị trí cần tuyển			Chỉ tiêu tuyển dụng
		Tên vị trí việc làm cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp tương ứng	Trình độ Chuyên môn cần tuyển (ghi rõ trình độ, chuyên ngành)	110
I.	Bậc Mầm non	Giáo viên Mầm non	Hạng III V.07.02.26	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục Mầm non trở lên.	07
1.		Giáo viên chủ nhiệm		- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục Mầm non trở lên. - Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng sử dụng ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.	07
II.	Bậc Tiểu học	Giáo viên Tiểu học	Hạng III V.07.03.29	Đại học sư phạm cấp Tiểu học trở lên	79
1.		Giáo viên chủ nhiệm		- Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học. - Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng sử dụng ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.	63
2.		Giáo viên Tiếng Anh		- Có bằng cử nhân sư phạm Tiếng Anh trở lên. Trường hợp có bằng cử nhân Tiếng Anh trở lên khác không phải sư phạm Tiếng Anh thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình quy định tại Thông tư số 11/2021/TT-	06

			BGDĐT ngày 05/4/2021 do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. - Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp.	
3.		Giáo viên Tin học	- Có bằng cử nhân sư phạm Tin học trở lên. Trường hợp có bằng cử nhân tin học khác trở lên không phải ngành đào tạo giáo viên thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình quy định tại Thông tư số 11/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. - Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng sử dụng ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.	01
4.		Giáo viên Âm nhạc	- Có bằng cử nhân sư phạm Âm nhạc trở lên. Trường hợp có bằng cử nhân Âm nhạc khác trở lên không phải ngành đào tạo giáo viên thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình quy định tại Thông tư số 11/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. - Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng sử dụng ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.	07
5.		Giáo viên Mỹ thuật	- Có bằng cử nhân sư phạm Mỹ thuật trở lên. Trường hợp có bằng cử nhân Mỹ thuật khác trở lên không phải ngành đào tạo giáo viên thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình Thông tư số 11/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.	02

				- Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng sử dụng ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.	
III.	Bậc Trung học cơ sở	Giáo viên Trung học cơ sở	Hạng III V.07.03.32	Đại học sư phạm cấp Trung học cơ sở trở lên	23
1.		Giáo viên Toán		- Có bằng cử nhân sư phạm Toán học trở lên. - Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng sử dụng ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.	01
2.		Giáo viên Ngữ văn		- Có bằng cử nhân sư phạm Ngữ văn trở lên. - Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng sử dụng ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.	08
3.		Giáo viên Lịch sử		- Có bằng cử nhân sư phạm Lịch sử trở lên. - Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng sử dụng ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.	01
4.		Giáo viên Địa lý		- Có bằng cử nhân sư phạm Địa lý trở lên. - Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng sử dụng ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.	02
5.		Giáo viên Giáo dục thể chất		- Có bằng cử nhân giáo dục Thể chất hoặc cử nhân Huấn luyện thể thao ngành đào tạo giáo viên trở lên. - Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng sử dụng ngoại ngữ ở trình	05

				độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.	
6.		Giáo viên Giáo dục công dân		- Có bằng cử nhân giáo dục công dân hoặc giáo dục chính trị ngành đào tạo giáo viên trở lên. - Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng sử dụng ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.	01
7.		Giáo viên Âm nhạc		- Có bằng cử nhân sư phạm Âm nhạc trở lên. - Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng sử dụng ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.	02
8.		Giáo viên Mỹ thuật		- Có bằng cử nhân sư phạm Mỹ thuật trở lên. - Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng sử dụng ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.	03

***Ghi chú:** Người đăng ký dự tuyển các môn ở cấp THCS nếu không có bằng cử nhân sư phạm chuyên ngành mà có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp với một trong các môn học của cấp THCS, cấp THPT có nguyện vọng trở thành giáo viên THCS thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên THCS theo chương trình quy định tại Thông tư số 12/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

IV.	Bậc THCS	Kế toán viên	Kế toán viên (V.06.031)	- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính. - Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng sử dụng ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam. - Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kế toán hoặc có chứng chỉ kiểm toán viên theo quy định của Luật kiểm toán độc lập hoặc chứng chỉ kế toán viên theo quy định của Luật kế toán hoặc chứng chỉ chuyên gia kế	01
------------	-----------------	---------------------	--------------------------------	--	-----------

				toán hoặc chứng chỉ kế toán do tổ chức nước ngoài hoặc tổ chức nghề nghiệp nước ngoài được Bộ Tài chính Việt Nam thừa nhận trước khi bổ nhiệm.	
--	--	--	--	--	--

***Ghi chú:** Việc xác định tiêu chuẩn về “*kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và sử dụng được ngoại ngữ*” của người đăng ký dự tuyển theo các căn cứ như sau:

+ Xác định “*kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và sử dụng ngoại ngữ*” theo chuẩn đầu ra ngoại ngữ, tin học của trình độ đại học, sau đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc theo chuẩn đầu ra do cơ sở đào tạo ban hành (nếu có).

+ Đối với người có Bằng tốt nghiệp đại học trở lên, được cấp từ sau ngày 01/6/2015 (kể từ ngày Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ, có hiệu lực thi hành), thì “*kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và sử dụng ngoại ngữ*” của người tốt nghiệp được xác định đạt mức tối thiểu theo quy định tại Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; trường hợp cơ sở đào tạo có ban hành chuẩn đầu ra cao hơn hoặc phụ lục văn bằng thể hiện cao hơn thì xác định trình độ hoặc kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và sử dụng ngoại ngữ theo chuẩn đầu ra hoặc phụ lục văn bằng của người tốt nghiệp.

+ Giấy chứng nhận nội bộ hoặc giấy xác nhận của cơ sở đào tạo về trình độ hoặc kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và sử dụng ngoại ngữ.

+ Đối với người dự tuyển chỉ có kết quả điểm thi môn ngoại ngữ, tin học ở chương trình đào tạo trình độ đại học (tốt nghiệp trước 01/6/2015 và cơ sở đào tạo không có ban hành chuẩn đầu ra) thì chưa đủ cơ sở để đối chiếu và xác định trình độ hoặc kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và sử dụng ngoại ngữ.

+ Trường hợp được cơ sở đào tạo đã cấp bằng tốt nghiệp xác nhận về “*trình độ hoặc kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và sử dụng ngoại ngữ*” theo chương trình đào tạo trình độ đại học mà người dự tuyển đã tốt nghiệp thì thống nhất xác định “*trình độ hoặc kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và sử dụng ngoại ngữ*” theo xác nhận của cơ sở đào tạo.